

Số: /TB-SXD

Tây Ninh, ngày 07 tháng 7 năm 2017

THÔNG BÁO

Về việc lựa chọn các tổ chức, cá nhân đủ điều kiện năng lực tham gia hoạt động xây dựng trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

Căn cứ Quyết định số 12/2016/QĐ-UBND ngày 21/4/2016 của UBND tỉnh Tây Ninh ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Xây dựng tỉnh Tây Ninh.

Căn cứ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về Quản lý dự án đầu tư xây dựng.

Căn cứ Nghị định số 42/2017/NĐ-CP ngày 05/4/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về Quản lý dự án đầu tư xây dựng.

Thực hiện chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh tại Công văn số 2099/VP-KTN ngày 19/5/2017 về việc Thông báo kết luận cuộc họp Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

Trong thời gian qua, hoạt động xây dựng trên địa bàn tỉnh từng bước được củng cố, chất lượng công trình luôn được các chủ đầu tư quan tâm, kiểm soát ngày càng chặt chẽ hơn. Tuy nhiên, vẫn còn một số trường hợp chủ đầu tư lựa chọn các tổ chức, cá nhân thực hiện công tác thiết kế, thi công, giám sát chưa đáp ứng điều kiện năng lực, nhất là các đơn vị tư vấn thiết kế. Đây cũng là một trong những nguyên nhân ảnh hưởng đến công tác chậm triển khai dự án, phân khai và giải ngân vốn xây dựng cơ bản đối với dự án sử dụng nguồn vốn nhà nước.

Ngoài ra, chủ đầu tư các công trình nhà ở riêng lẻ trong quá trình lựa chọn đơn vị thiết kế, thi công cũng chưa đảm bảo điều kiện năng lực hoạt động xây dựng theo quy định, chất lượng các công trình nhà ở riêng lẻ chưa được quan tâm, kiểm soát chặt chẽ, tiềm ẩn khả năng mất an toàn trong xây dựng không những cho các công trình nhà ở riêng lẻ này mà còn ảnh hưởng đến tài sản của các công trình lân cận và tính mạng của con người trong cộng đồng dân cư.

Để hoạt động xây dựng đi vào nề nếp, đảm bảo đúng quy định pháp luật, nâng cao chất lượng các công trình xây dựng, đảm bảo an toàn trong hoạt động xây dựng công trình (kể cả công trình nhà ở riêng lẻ), Sở Xây dựng đề nghị:

1. Các chủ đầu tư xây dựng công trình (kể cả chủ đầu tư nhà ở riêng lẻ) chỉ được lựa chọn tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động xây dựng đã được Sở Xây dựng xếp hạng năng lực phù hợp với loại, cấp công trình do mình làm chủ đầu tư.
2. Các tổ chức, cá nhân khi tham gia hoạt động xây dựng phải đảm bảo năng lực theo quy định, phải được xếp hạng năng lực.

3. Các tổ chức, cá nhân hoạt động xây dựng nhưng chưa được xếp hạng năng lực mà theo quy định phải đảm bảo điều kiện năng lực phù hợp với hoạt động xây dựng mà mình tham gia thì phải gửi hồ sơ đến Sở Xây dựng để được xem xét, xếp hạng theo quy định.

4. Đối với công trình nhà ở riêng lẻ: Chủ đầu tư tham khảo theo hướng dẫn tại Phụ lục I đính kèm về việc phân loại công trình, phân cấp công trình, chọn đơn vị thiết kế, thi công đủ năng lực hoạt động theo quy định.

5. Đề nghị các tổ chức hoạt động xây dựng trên địa bàn tỉnh Tây Ninh đã được Sở Xây dựng công khai thông tin năng lực hoạt động xây dựng tại Quyết định số 150/QĐ-SXD ngày 26/5/2014, Quyết định số 152/QĐ-SXD ngày 25/8/2016, Quyết định số 188/QĐ-SXD ngày 28/9/2016, Quyết định số 201/QĐ-SXD ngày 18/11/2016 (danh sách đính kèm tại Phụ lục II), gửi hồ sơ đến Sở Xây dựng để được xem xét, xếp hạng theo Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về Quản lý dự án đầu tư xây dựng và Nghị định số 42/2017/NĐ-CP ngày 05/4/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 59/2015/NĐ-CP.

6. Chủ đầu tư, các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động xây dựng trên địa bàn tỉnh phải chủ động tìm hiểu, nghiên cứu và nghiêm túc thực hiện các nội dung trên. Mọi thắc mắc cần giải đáp hoặc cần đến sự hướng dẫn cụ thể xin vui lòng liên hệ:

- Sở Xây dựng (Phòng Quản lý xây dựng).

- Địa chỉ : Số 314, đường Cách mạng tháng Tám , Phường 3, thành phố Tây Ninh.

- Điện thoại: 0663 814 075./.

GIÁM ĐỐC

Nơi nhận:

- Theo danh sách đính kèm;
- UBND tỉnh (báo cáo);
- Website Sở Xây dựng (đăng tin);
- Lưu: VT, P. QLXD.

PHỤ LỤC I

VỀ VIỆC HƯỚNG DẪN PHÂN LOẠI CÔNG TRÌNH, CẤP CÔNG TRÌNH VÀ CÁCH CHỌN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN CÓ ĐỦ NĂNG LỰC THAM GIA XÂY DỰNG ĐỐI VỚI NHÀ Ở RIÊNG LẺ

(Kèm theo Thông báo số 1753/TB-SXD ngày 07/7/2017 của Sở Xây dựng)

I. Phân loại công trình nhà ở riêng lẻ

Căn cứ Phụ lục 1 Ban hành kèm theo Nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 5 năm 2015 của Chính phủ về Quản lý chất lượng và Bảo trì công trình xây dựng, thì **nhà ở riêng lẻ thuộc loại công trình Dân dụng**.

II. Phân cấp công trình nhà ở riêng lẻ

Căn cứ Phụ lục 2 Ban hành kèm theo Thông tư số 03/2016/TT-BXD ngày 10/3/2016 của Bộ Xây dựng Quy định về phân cấp công trình xây dựng và hướng dẫn áp dụng trong quản lý hoạt động đầu tư xây dựng thì nhà ở riêng lẻ được phân cấp công trình theo quy mô kết cấu, cụ thể theo bảng sau:

Loại kết cấu	Tiêu chí phân cấp	Cấp công trình				
		Đặc biệt	I	II	III	IV
- Nhà, Kết cấu dạng nhà;	Chiều cao (m)	> 200	> 75 ÷ 200	> 28 ÷ 75	> 6 ÷ 28	≤ 6
	Số tầng cao	> 50	> 20 ÷ 50	8 ÷ 20	2 ÷ 7	1
- Nhà ở biệt thự không thấp hơn cấp III. - Công trình nhiều tầng có sàn	Tổng diện tích sàn (nghìn m ²)		> 20	> 10 ÷ 20	1 ÷ 10	< 1

III. Phạm vi hoạt động xây dựng

Căn cứ Điều 61 và Điều 65 Nghị định số 59/2015/ NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng quy định phạm vi hoạt động xây dựng của tổ chức thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng, thi công xây dựng công trình **Dân dụng**, như sau:

1. Lĩnh vực thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng công trình Dân dụng

1.1 Hạng I

Được thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng tất cả các cấp công trình Dân dụng (cấp I, cấp II, cấp III, cấp IV)

1.2 Hạng II

Được thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng công trình Dân dụng từ cấp II trở xuống (cấp II, cấp III, cấp IV).

1.3 Hạng III

Được thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng công trình Dân dụng từ cấp III trở xuống (cấp III, cấp IV).

2. Lĩnh vực thi công xây dựng công trình Dân dụng

2.1 Hạng I

Được thi công xây dựng tất cả các cấp công trình Dân dụng (cấp I, cấp II, cấp III, cấp IV)

2.2 Hạng II

Được thi công xây dựng công trình Dân dụng từ cấp II trở xuống (cấp II, cấp III, cấp IV).

2.3 Hạng III

Được thi công xây dựng công trình Dân dụng từ cấp III trở xuống (cấp III, cấp IV).

IV. Quy định về thiết kế và thi công xây dựng nhà ở

Căn cứ quy định tại Điều 5, Điều 6 Thông tư số 05/2015/TT-BXD ngày 30/10/2015 của Bộ Xây dựng Quy định về quản lý chất lượng xây dựng và bảo trì nhà ở riêng lẻ, quy định về thiết kế và thi công nhà ở như sau:

1. Thiết kế xây dựng nhà ở

1.1 Trường hợp chủ đầu tư được tự thiết kế xây dựng nhà ở riêng lẻ

- Đối với nhà ở có tổng diện tích sàn xây dựng nhỏ hơn 250m² hoặc dưới 3 tầng hoặc có chiều cao dưới 12m.

- Trường hợp này **khuyến khích** các chủ đầu tư lựa chọn tổ chức, cá nhân có đủ điều kiện năng lực hoạt động xây dựng để thiết kế xây dựng.

1.2 Trường hợp chủ đầu tư phải chọn tổ chức, cá nhân có đủ điều kiện năng lực theo quy định để thực hiện thiết kế xây dựng nhà ở riêng lẻ

Đối với nhà ở dưới 7 tầng, trừ trường hợp quy định tại **Mục 1.1**.

1.3 Trường hợp chủ đầu tư phải chọn tổ chức, cá nhân có đủ điều kiện năng lực theo quy định thực hiện thiết kế xây dựng nhà ở riêng lẻ và phải được thẩm định theo quy định:

Đối với nhà ở từ 7 tầng trở lên.

2. Thi công xây dựng nhà ở

2.1 Quản lý trong thi công xây dựng

a) Trường hợp chủ đầu tư được tự tổ chức thi công xây dựng:

- Đối với nhà ở có tổng diện tích sàn xây dựng nhỏ hơn 250m² hoặc dưới 3 tầng hoặc có chiều cao dưới 12m;

- Trường hợp này chủ đầu tư phải chịu trách nhiệm về an toàn xây dựng và các ảnh hưởng của việc xây dựng nhà ở đến các công trình liền kề, lân cận;

- Trường hợp này **khuyến khích** các chủ đầu tư lựa chọn tổ chức, cá nhân có đủ điều kiện năng lực hoạt động xây dựng để thi công xây dựng.

b) Trường hợp chủ đầu tư được chọn tổ chức, cá nhân có kinh nghiệm thi công xây dựng công trình với quy mô tương tự thực hiện:

- Đối với nhà ở dưới 7 tầng, trừ trường hợp quy định tại **Mục a**;

- Trong quá trình thi công xây dựng, nếu phát hiện có dấu hiệu bất thường, chủ nhà phải tham khảo ý kiến của thiết kế để kịp thời xử lý;

- Trường hợp này **khuyến khích** các chủ đầu tư lựa chọn tổ chức, cá nhân có đủ điều kiện năng lực hoạt động xây dựng để thi công xây dựng.

c) Trường hợp chủ đầu tư phải chọn tổ chức có đủ điều kiện năng lực thi công xây dựng theo quy định thực hiện:

- Đối với nhà ở từ 7 tầng trở lên.

- Trường hợp này chủ đầu tư phải chuẩn bị hồ sơ hoàn thành công trình theo quy định tại Phụ lục kèm theo Thông tư số 05/2015/TT-BXD ngày 30/10/2015 của Bộ Xây dựng và thông báo cho cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền để được kiểm tra trước khi đưa công trình vào sử dụng.

2.2 Khuyến khích giám sát thi công xây dựng nhà ở với các nội dung chủ yếu sau:

- Kiểm tra biện pháp thi công, biện pháp đảm bảo an toàn đối với nhà ở và các công trình liên kề, lân cận;

- Kiểm tra chất lượng vật liệu, cấu kiện xây dựng, thiết bị trước khi đưa vào thi công xây dựng;

- Kiểm tra hệ thống cấp pha, giàn giáo thi công;

- Kiểm tra biện pháp bảo đảm an toàn lao động, vệ sinh môi trường trong quá trình thi công.

DANH SÁCH GỬI CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ

(Kèm theo Thông báo số 1753/TB-SXD ngày 07/7/2017 của Sở Xây dựng)

I. Sở, ban, ngành

1. Sở Kế hoạch và Đầu tư;
2. Sở Giao thông Vận tải;
3. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
4. Sở Y tế;
5. Sở Giáo dục và Đào tạo;
6. Sở Công Thương;
7. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
8. Sở Lao động, Thương binh và Xã hội;
9. Sở Tài nguyên và Môi trường;
10. Sở Tài chính;
11. Sở Nội vụ;
12. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh;
13. Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh;
14. Công an tỉnh;
15. Ban quản lý Khu kinh tế tỉnh;
16. Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh Tây Ninh;
17. Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng ngành Giao thông tỉnh Tây Ninh;
18. Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Tây Ninh;
19. Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng Khu kinh tế tỉnh.

II. Cấp huyện và thành phố

1. UBND các huyện và thành phố Tây Ninh (09 đơn vị);
2. Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng các huyện và thành phố Tây Ninh (09 đơn vị).

III. Các Doanh nghiệp xây dựng

(Theo danh sách đính kèm tại Phụ lục II).